

Số: 379 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 15 tháng 10 năm 2020

BÁO CÁO

**Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14/4/2014
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện
Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc.**

Kính gửi: Cục Trẻ em - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện Công văn số 3200/LĐTBXH-TE, ngày 17/8/2020 của Bộ Lao động - TB&XH, về báo cáo tổng kết việc thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tổng kết việc thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020, như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TÌNH HÌNH TRẺ EM

Trẻ em dưới 16 tuổi tỉnh Kiên Giang là 462.218 trẻ, chiếm 26,81% dân số; trong đó trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 5.274 trẻ; trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt là 13.866 trẻ. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh những năm qua tiếp tục phát triển; công tác trẻ em được quan tâm và thực hiện tốt các quyền của trẻ em; nhiều chỉ tiêu về trẻ em được lồng ghép vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị đạt kết quả khá tốt; điều kiện hoạt động vui chơi, giải trí của trẻ em từng bước được đầu tư; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt ngày càng được quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ; tăng cường gặp mặt, đối thoại, lắng nghe và giải quyết những nguyện vọng, ý kiến của trẻ em. Tuy nhiên tình trạng xâm hại trẻ em, tình trạng trẻ em bị tai nạn, thương tích, đuối nước vẫn còn xảy ra ở nhiều nơi.

II. TÌNH HÌNH, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ

1. Những kết quả, tiến bộ đã đạt được

1.1. Nỗ lực của tỉnh trong việc thực hiện Khuyến nghị

- Nhận thức về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đã nâng lên, thấy được tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em là một trong những nội dung trọng tâm trong mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương; các cấp ủy đảng, các ngành triển khai quán triệt và thực hiện khá tốt công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nỗ lực thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia tích cực vào



bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nhất là quan tâm chăm lo cho trẻ em nghèo và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em phối hợp xử lý kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em xảy ra trên địa bàn, cải thiện điều kiện sống, tạo cơ hội để trẻ em được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh và phát triển toàn diện. Có sự tham gia, phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục, quản lý, giám sát, hướng dẫn trẻ em học tập, vui chơi an toàn, lành mạnh, bổ ích, phòng chống xâm hại và phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em.

- Sự nỗ lực, quyết tâm của các ngành, các cấp và địa phương, công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em có nhiều tiến bộ, các quyền cơ bản của trẻ em đảm bảo thực hiện góp phần nâng cao tỷ lệ trẻ em được thụ hưởng các chương trình giảm nghèo, quan tâm chăm sóc sức khỏe, giáo dục, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh. Từng bước giảm khoảng cách chênh lệch về điều kiện sống giữa các nhóm trẻ em và trẻ em giữa các vùng nông thôn, thành thị để trẻ em phát triển toàn diện.

1.2. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch, văn bản cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em và thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc. Ban hành Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2012-2020, các Chương trình, kế hoạch công tác trẻ em giai đoạn 2011 - 2015, 2016-2020; 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo; thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện tốt các chính sách, pháp luật, thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc và các chương trình, kế hoạch về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em của tỉnh.

1.3. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội thực hiện quyền trẻ em

- Các ngành, các cấp trong tỉnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em; tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ chăm sóc trẻ em gắn với cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; phòng chống xâm hại trẻ em, Tổng đài Quốc gia bảo vệ trẻ em 111...trên các phương tiện truyền thông đại chúng, trực tiếp tại cộng đồng, tuyên truyền pháp luật tại cơ sở, qua các sự kiện truyền thông, các hoạt động tết Nguyên đán, Tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu, Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, diễn đàn, hội thi, sinh hoạt câu lạc bộ, tư vấn tại gia đình, họp nhóm, các ấn phẩm truyền thông...



- Kết quả tổ chức Hội thảo “Phòng, chống bạo lực học đường” cấp tỉnh, hơn 200 đại biểu tham gia; 06 Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em và 07 diễn đàn trẻ em cấp tỉnh hằng năm; 50 đợt truyền thông trợ giúp pháp lý với 4.411 người tham dự; 15 hội thi và 02 cuộc tọa đàm cấp tỉnh và huyện về “Xây dựng gia đình hạnh phúc và bền vững”; 05 hội thi tìm hiểu Luật Trẻ em với 1.415 trẻ em tham gia; qua 33.775 cuộc sinh hoạt định kỳ của ban chấp hành, chi, tổ phụ nữ, câu lạc bộ, hội viên nông dân, truyền thông tại cộng đồng của Ủy ban MTTQ các cấp có 1.031.025 lượt người dự. Các chương trình thời sự, chuyên trang, chuyên mục Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Kiên Giang bình quân mỗi năm từng đơn vị trên 100 tin, bài; đài truyền thanh các huyện, thành phố bình quân mỗi năm từng đơn vị 150 tin, bài tuyên truyền bảo vệ chăm sóc trẻ em. Treo 4.071 băng rôn, 50 pa nô tuyên truyền bảo vệ trẻ em; 195.415 quyển Luật Trẻ em, sổ tay pháp luật, đề cương giới thiệu, tài liệu giáo dục đời sống gia đình, sổ thông tin về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, bản tin vì trẻ em Kiên Giang, bản tin sinh hoạt tổ phụ nữ; 53.631 quyển tạp chí Gia đình và Trẻ em; 80.326 tờ rơi, tờ gấp “Quyền và bổn phận trẻ em”, “Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111”, “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”, “Bạn và một số quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý”, “Một số quy định về trợ giúp pháp lý cho trẻ em”, “Quy định của pháp luật về các tội phạm xâm hại tình dục trẻ em”; 450 đĩa DVD phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em cho 450 liên đội.

- Thông qua các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em đã tạo chuyển biến tích cực, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, tổ chức, nhà trường, gia đình và trẻ em trong bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em, thực hiện quyền trẻ em; đảm bảo an toàn cho trẻ em, phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em, nâng cao kỹ năng tự bảo vệ trẻ em trước những nguy cơ bị xâm hại, bạo lực; phòng tránh tai nạn, thương tích, phát huy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

1.4. Lồng ghép thực hiện quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch, dự án

- Đưa các chỉ tiêu chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm như chỉ tiêu xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; tỷ lệ huy động học sinh từ 6 đến 14 tuổi đến trường; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; lồng ghép vào các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; huy động, bố trí nguồn lực thực hiện tốt các quyền của trẻ em, mục tiêu vì trẻ em, chính sách dành cho trẻ em; chăm lo, tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo, khó khăn. Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của tỉnh có các mục tiêu chung phát triển bền vững đến năm 2030, đạt được bình đẳng về giới, tăng quyền và trao cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái. Thực hiện trách nhiệm theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em; bảo đảm quyền trẻ em gắn với các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định thương mại tự do. Chỉ đạo các sở, ngành, các địa



phương phối hợp chặt chẽ, đồng bộ theo hệ thống trong việc triển khai thực hiện quyền trẻ em, thực hiện Luật Trẻ em, các mục tiêu vì trẻ em, các chương trình, kế hoạch, hoạt động mô hình công tác trẻ em như:

+ Phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em: triển khai mô hình “Ngôi nhà an toàn” 37 xã, phường, thị trấn; 14 mô hình “ký cam kết cho trẻ đội mũ bảo hiểm”; 10 mô hình Đội thanh niên tình nguyện hướng dẫn, đảm bảo an toàn giao thông cho học sinh tại các trường tiểu học, trung học cơ sở gần lộ giao thông vào giờ tan trường; dạy bơi cho trẻ em; mô hình “Trường học an toàn”; mô hình “Cộng đồng an toàn”; chương trình tặng Mũ bảo hiểm cho học sinh vào lớp 1 và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hằng năm; phát động bơi an toàn, phòng chống đuối nước, tổ chức 7 lớp cứu hộ, cứu đuối cho 438 học viên và 3 lớp tập huấn hướng dẫn viên chương trình phổ cập bơi cho 202 giáo viên các trường tiểu học, trung học cơ sở, cán bộ văn hóa, đoàn thể cấp xã.

+ Hành động vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS: Tỉnh đã có nhiều nỗ lực phòng, chống các nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng; trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS trong diện quản lý được cung cấp các dịch vụ chăm sóc về y tế, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ dinh dưỡng và phát triển thể chất, chăm sóc thay thế, vui chơi giải trí và các chính sách theo quy định; 100% các trường học tạo cơ hội cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS được đi học theo nhu cầu; triển khai mô hình “Cung cấp, kết nối dịch vụ chăm sóc cho trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS” tại 12 xã, thị trấn.

+ Chương trình bảo vệ trẻ em và Dự án 2 thuộc Chương trình phát triển hệ thống trợ giúp xã hội: hỗ trợ, can thiệp cho các trường hợp trẻ em bị xâm hại và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định tại Điều 52 Luật Trẻ em và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP; phát triển hệ thống và tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em; triển khai nhiều mô hình phòng ngừa, trợ giúp các đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng. Trang bị kỹ năng sống được 54 lớp cho 15.540 học sinh; 896 cuộc đối thoại với học sinh về phòng chống tội phạm trong thanh thiếu niên, tội phạm xâm hại tình dục cho 52.586 lượt em tham gia; 01 lớp nâng cao năng lực thực hiện quyền trẻ em cho 120 chỉ huy đội, thiếu nhi nông cốt; 15/15 huyện, thành phố tổ chức ít nhất 01 lớp cấp huyện cho 1.200 em; đưa chuyên đề “Phòng ngừa, ngăn chặn xâm hại tình dục trẻ em” vào giờ ngoại khóa từng khối, lớp có 20.237 hoạt động thu hút 621.525 lượt đội viên, thiếu nhi tham gia; 100% liên đội thường xuyên tuyên truyền phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em trong lễ chào cờ đầu tuần.

+ Phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em: nâng cao nhận thức, năng lực và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan, người sử dụng lao động, cộng đồng, cha mẹ và trẻ em về lao động trẻ em; triển khai thí điểm mô hình “Hỗ trợ, can thiệp để giảm thiểu lao động trẻ em” tại 04 xã, phường. Thời gian qua chưa phát hiện trường hợp trẻ em tham gia lao động trái với quy định của pháp luật.

+ Thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em: 06 Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh, 02 đợt đưa 08 em dự diễn đàn Quốc gia tại Hà Nội; 05 lớp tập huấn kiến thức, kỹ

năng phát huy quyền tham gia của trẻ em cho 360 lượt em tham gia mô hình câu lạc bộ quyền trẻ em; 100% đơn vị, trường học tổ chức diễn đàn, qua đó các cơ quan, tổ chức lấy ý kiến của trẻ em về những vấn đề có liên quan đến trẻ em. Qua đó tạo điều kiện cho các em gặp gỡ Đại biểu quốc hội, đại biểu lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện để nói lên ý kiến, nguyện vọng của trẻ em; ý kiến của các em đã được các cơ quan, ban ngành, đoàn thể giải đáp trực tiếp, nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện.

+ Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em: 15/15 huyện, thành phố và 145/145 xã, phường, thị trấn thành lập Hội đồng đánh giá cấp huyện, xã. Giai đoạn 2011 - 2015 có 8 xã duy trì 5 năm liên tục được UBND tỉnh tặng bằng khen, nhiều xã duy trì 3 - 4 năm liên tục; ước cuối năm 2020 có 116/145 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phù hợp với trẻ em, tỷ lệ 80% (tăng 37 xã so với năm 2012).

+ Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng (trong đó có trẻ em) theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, các đối tượng được ngân sách đóng và hỗ trợ đóng; thực hiện hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em; phẫu thuật chỉnh hình và phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật. Hằng năm tổ chức tết Nguyên Đán, Tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu rộng khắp toàn tỉnh, trợ giúp 980.816 lượt trẻ, trị giá 68.703 tỷ đồng; hoạt động vui chơi, giải trí được tổ chức rộng khắp trong trường học, địa bàn dân cư thu hút 2.753.765 lượt em tham gia; từ 2012 - 2016, mỗi năm đưa 80 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đi trại hè “Ước Mơ Hồng” liên tỉnh.

+ Quan tâm đầu tư trường, lớp học, thiết bị; xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp và an toàn; nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe trẻ em tại các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện chính sách cho học sinh dân tộc học ở trường dân tộc nội trú trong tỉnh; hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí; chính sách đối với trẻ em dân tộc ít người, trẻ em khuyết tật; chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ 3, 4, 5 tuổi. Chăm lo học sinh có hoàn cảnh khó khăn thông qua phong trào “03 đủ” đủ ăn, đủ mặc, đủ điều kiện học tập; học bổng “Tiếp sức đến trường”; “thắp sáng ước mơ”, kết quả trên 1.720 học sinh được nhận học bổng với số tiền trên 3,44 tỷ đồng.

+ Đăng ký khai sinh cho trẻ, số trẻ em đăng ký khai sinh đúng hạn 164.168 trường hợp, số trẻ em dưới 06 tuổi đăng ký khai sinh quá hạn 141.037 trường hợp. Cấp xã đã giải quyết 484 trường hợp đăng ký nuôi con nuôi và cấp tỉnh giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài cho 60 trường hợp, không có trường hợp nào bị thu hồi, hủy bỏ; trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em trong quá trình tố tụng được 3.722 trẻ em.

+ Hệ thống Nhà Thiếu nhi, Trung tâm Hoạt động thanh thiếu niên; các thiết chế văn hóa và thể thao từ tỉnh đến cơ sở đáp ứng nhu cầu tham gia sử dụng, hưởng thụ của cộng đồng và trẻ em ngày càng tăng. Có nhiều khu, điểm du lịch, vui chơi giải trí dành cho trẻ em được đầu tư, đang hoạt động tốt, phục



vụ khá tốt nhu cầu vui chơi giải trí, rèn luyện sức khỏe trẻ em. Phần lớn trẻ em của tỉnh đều tham gia vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao rộng khắp trong trường học, địa bàn dân cư, hoạt động Đội, Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ, Học kỳ Quân đội, Trại hè thiếu niên, Tuần lễ văn hóa thiếu nhi, Liên hoan Hoa phượng đỏ, Liên hoan Tiếng kèn đội ta, Hội khỏe Phù Đổng,...

+ Gắn kết chặt chẽ công tác trẻ em với phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt”; Câu lạc bộ “Gia đình phát triển bền vững”; thành lập, duy trì sinh hoạt 132 Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, câu lạc bộ phòng, chống bạo lực gia đình, 59 nhóm phòng chống bạo lực gia đình, 147 địa chỉ tin cậy cộng đồng với 1.687 thành viên; 297 đường dây nóng.

- Việc triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc; các chương trình, kế hoạch bảo vệ chăm sóc trẻ em; các chính sách dành cho trẻ em, các mục tiêu vì trẻ em được các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân quan tâm, triển khai đồng bộ, có hiệu quả.

1.5. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em

- Duy trì hoạt động Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh, Đội công tác liên ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo, ban hành Quy chế hoạt động. Cấp huyện, xã: 15/15 huyện, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo hoặc Ban điều hành công tác trẻ em và thành lập Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; 145/145 xã, phường, thị trấn có Ban bảo vệ trẻ em và Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ chăm sóc trẻ em hiện nay: cấp tỉnh 05 người; cấp huyện 15 người; cấp xã 145/145 xã, phường, thị trấn có cán bộ Lao động - TB&XH kiêm nhiệm công tác trẻ em và 1.178 người cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình và bảo vệ chăm sóc trẻ em tại ấp, khu phố; có 255 trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học.

- Các sở, ngành, đoàn thể, địa phương hằng năm tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên tham gia bảo vệ, chăm sóc trẻ em về bảo vệ trẻ em, can thiệp trợ giúp trẻ em, công tác gia đình, trợ giúp pháp lý... được 291 lớp với 28.958 lượt người dự. Qua đó, cán bộ làm công tác trẻ em, người thực hiện trợ giúp pháp lý, báo cáo viên pháp luật ở các cấp, đội ngũ thực hiện tốt quy trình can thiệp trợ giúp, bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

2. Những thách thức, khó khăn trong việc thực hiện Khuyến nghị

- Cán bộ phụ trách công tác trẻ em cấp huyện, cấp xã thường xuyên thay đổi, kiêm nhiệm nhiều việc nên từ đó làm ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu, đề xuất, báo cáo đánh giá và thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em. Chính sách, mức phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị



trần, cộng tác viên ở cơ sở còn thấp; cộng tác viên ở ấp, khu phố chủ yếu là cộng tác viên dân số kế hoạch hóa gia đình kiêm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.

- Sự nhận thức chưa đầy đủ về trách nhiệm của một bộ phận gia đình và xã hội với công tác bảo vệ trẻ em; chưa quan tâm đúng mức; thiếu sự phối hợp trong quản lý, giáo dục, giúp đỡ trẻ em và thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em. Một số gia đình chủ trọng làm kinh doanh, làm ăn kinh tế, ít dành thời gian quan tâm đến con cái, quản lý, giáo dục trẻ em, hoặc tạo ra sự mất an toàn cho trẻ em ngay trong chính gia đình của mình.

- Một số nơi trong tình đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn còn nhiều. Tình hình dịch bệnh; biến đổi khí hậu, lũ lụt; một số nơi vùng nông thôn, vùng sâu bị ảnh hưởng bởi môi trường, vệ sinh thấp kém làm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của trẻ.

III. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 535/QĐ-TTG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của các cấp chính quyền, sự phối hợp giữa các ngành, đơn vị, địa phương trong công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em và thực hiện quyền trẻ em. Tiếp tục quan tâm đầu tư nguồn lực để thực hiện tốt các mục tiêu vì trẻ em.

2. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành về công tác trẻ em cho giai đoạn tới. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới. Thực hiện tốt các chính sách dành cho trẻ em theo quy định. Kịp thời can thiệp trợ giúp trẻ em bị ngược đãi, xâm hại, bạo lực và nhóm trẻ em có nguy cơ cao bị rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

3. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội để nâng cao nhận thức và chuyển đổi hành vi; tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động xã hội tham gia thực hiện quyền trẻ em. Hỗ trợ trẻ em tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông cho trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em. Giáo dục, tư vấn, tham vấn kỹ năng làm cha mẹ và kỹ năng sống cho trẻ em.

4. Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, gia đình, cộng đồng, người dân và trẻ em tham gia bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông cho trẻ em. Tăng cường vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân vào Quỹ Bảo trợ trẻ em góp phần cùng Nhà nước thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

5. Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực cán bộ làm việc với trẻ em ở các cấp, các ngành, cộng tác viên bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở cơ sở. Tổ chức kiểm tra liên ngành về thực hiện các quyền của trẻ em, kiểm tra theo chuyên đề; giám sát, đánh giá kết quả công tác trẻ em; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quyền trẻ em. Thông tin, báo cáo thường xuyên theo định kỳ về công tác trẻ em.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thực hiện Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 14/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Khuyến nghị của Ủy ban về quyền trẻ em của Liên hợp quốc giai đoạn 2014 - 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- Thành viên BCĐ thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, Chuyên viên nghiên cứu;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



thanh

Lâm Minh Thành

